

trong việc quản lý cung cấp lương thực, vì nếu việc xét duyệt nhân khẩu và tiêu chuẩn để ghi vào sổ làm không tốt thì lúc bán ra không đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn và lương thực Nhà nước sẽ bị tiêu hao. Vì vậy, các Ủy ban hành chính các cấp cần chỉ đạo chặt chẽ công tác này, kiểm tra đôn đốc giúp đỡ cơ quan Lương thực phối hợp với các ngành có liên quan tiến hành cho tốt. Trong khu vực cán bộ, công nhân, viên chức, thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, công trường, nông trường, lâm trường... cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức công đoàn và đoàn thanh niên lao động, và trong khu vực nhân dân, các Ủy ban hành chính thị xã, thị trấn, khu phố và xã cần dựa chắc vào các tổ chức của chính quyền và của nhân dân địa phương để bảo đảm kê khai đúng nhân khẩu, nghề nghiệp, lứa tuổi; vận dụng tiêu chuẩn cung cấp và cấp phát sổ, tem cho đúng. Mặt khác, phải thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các chế độ, thể lệ về cung cấp lương thực, cũng như việc chi dùng lương thực trong đơn vị và địa phương mình, kịp thời ngăn chặn mọi hiện tượng sử dụng lãng phí lương thực.

3. Sổ, tem và giấy giới thiệu chuyên lương thực, được áp dụng chung trên toàn miền Bắc nước ta, và theo một mẫu thống nhất. Về thời gian thi hành, sẽ do Tổng cục lương thực quy định sau.

4. Đề phục vụ tốt hơn cho đời sống của nhân dân, tránh cho người mua đỡ phải mất nhiều thì giờ xếp hàng chờ đợi, ảnh hưởng đến sản xuất và sinh hoạt, mặt khác đề tăng cường bảo vệ tài sản của Nhà nước, bảo vệ lợi ích của nhân dân, Tổng cục Lương thực cần bàn với các Ủy ban hành chính thành phố, tỉnh, nghiên cứu thực hiện sớm việc điều chỉnh lại mạng lưới kho, cửa hàng bán lẻ và cách thức bán lương thực cho hợp lý, nhất là ở các thành phố lớn, thường xuyên kiểm tra các phương tiện cân đong, bảo quản của các kho và cửa hàng. Việc quan trọng hơn hết là phải làm cho đội ngũ cán bộ nhân viên trong ngành lương thực nâng cao ý thức trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân, công tác tốt hơn bằng cách tăng cường giáo dục chính trị, chuyển dần những thành phần tư sản và tiểu thương không tốt sang sản xuất, thay thế bằng những người có đạo đức tốt, có trình độ văn hóa và nghiệp vụ nhất định.

Hà-nội, ngày 14 tháng 1 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

## CHỈ THỊ số 04-TTg về việc kiểm tra toàn diện các nội hơi và bình chịu áp lực.

Do sản xuất công nghiệp ở miền Bắc ngày càng phát triển, yêu cầu về cung cấp năng lượng ngày càng đòi hỏi nhiều hơn, nên số lượng nội hơi và bình áp lực cũng phát triển rất nhanh. Trong mấy năm qua, các ngành, các cấp đã có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn đảm bảo việc chế tạo, xây lắp, sử dụng, bảo quản tương đối tốt kịp thời phục vụ sản xuất ngày càng phát triển.

Tuy nhiên bên cạnh những cố gắng đó, vẫn còn một số khuyết điểm và nhược điểm. Do đó lượng nội hơi và bình làm việc có áp lực phát triển nhanh, nên số cán bộ, công nhân điều khiển, vận hành cũng tăng lên nhanh chóng, nhưng đa số lại mới vào nghề, chưa được huấn luyện đến nơi đến chốn, nên chưa thật thành thạo trong việc sử dụng thiết bị, nhiều cán bộ quản lý xí nghiệp cũng chưa am hiểu sâu về đặc tính hoạt động của nội hơi và các bình chịu áp lực. Nhiều nơi chưa có quy trình, quy tắc vận hành, bảo quản thích hợp đối với các loại thiết bị này, hoặc đã có nhưng lại không được thực hiện đầy đủ. Các tổ chức thanh tra, theo dõi nội hơi, bình chịu áp lực ở các ngành quản lý sản xuất ở trung ương và địa phương nói chung còn yếu, thậm chí có nơi đến nay vẫn chưa có người chuyên trách. Vì vậy trong thời gian qua việc hư hỏng, nổ vỡ các thiết bị nói trên còn xảy ra nhiều; tuy chưa gây tai nạn lao động nghiêm trọng nhưng cũng đã ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất.

Để khắc phục triệt để những khuyết điểm và nhược điểm còn tồn tại trong vấn đề chế tạo, xây lắp, sử dụng, bảo quản nội hơi và các bình làm việc có áp lực, ta còn phải tiến hành nhiều biện pháp tích cực như việc nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của mọi người đối với vấn đề quản lý, sử dụng nội hơi và bình chịu áp lực; ban hành các chế độ quản lý thống nhất về kỹ thuật; cải tiến và kiện toàn các tổ chức thanh tra nội hơi; tăng cường công tác kiểm tra nội hơi, bình chịu áp lực v.v...

Trong khi chờ đợi nghiên cứu và ban hành những biện pháp ấy, trước mắt các ngành quản lý nội hơi và bình chịu áp lực ở trung ương cần tiến hành tổ chức một cuộc kiểm tra toàn diện về tình hình hoạt động của nội hơi và bình chịu áp lực nhằm mấy mục đích và yêu cầu sau đây:

1. Tiến hành xem xét thực trạng các thiết bị; phát hiện những thiếu sót trong quá trình sử dụng, bảo quản, chế tạo; đề ra những biện

pháp khắc phục những thiếu sót và có kế hoạch xử lý, kịp thời ngăn chặn tai nạn nghiêm trọng có thể xảy ra.

2. Song song với việc kiểm tra thiết bị, cần kiểm tra trình độ cán bộ, công nhân điều khiển vận hành để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thích hợp.

3. Kết hợp trong cuộc kiểm tra toàn diện kỳ này, các ngành quản lý nổi hơi, bình làm việc có áp lực ở trung ương cần chú ý giúp đỡ cho địa phương và cơ sở hoàn thành tốt việc lập lý lịch, khai trình, đăng ký các thiết bị nói trên với chính quyền địa phương.

Phương châm tiến hành kiểm tra, là phải phối hợp chặt chẽ, bàn bạc chu đáo, có kế hoạch thống nhất, ăn khớp giữa các ngành và cơ sở sản xuất và phải dựa vào cán bộ, công nhân kỹ thuật ở cơ sở. Công tác kiểm tra phải tiến hành nhanh, gọn, đạt yêu cầu và tránh trở ngại cho kế hoạch sản xuất. Trong kế hoạch kiểm tra, phải chú ý trọng tâm là những nổi hơi đã cũ và bị hỏng, hoặc có áp suất cao.

Trong tình hình hiện nay, công tác kiểm tra toàn diện này có một ý nghĩa và tầm quan trọng lớn đối với việc cải tiến việc bảo quản và sử dụng nổi hơi, bình chịu áp lực để đảm bảo an toàn sản xuất và an toàn lao động. Các ngành quản lý sản xuất, xây dựng phải có kế hoạch tích cực tiến hành đảm bảo đạt đến kết quả tốt. Các ngành có sử dụng nổi hơi và bình chịu áp lực nhưng thiếu cán bộ kỹ thuật để tiến hành việc kiểm tra như Bộ Y tế v.v... cần phải tranh thủ sự giúp đỡ của Bộ Lao động và các Bộ khác như Bộ Công nghiệp nặng, Bộ Công nghiệp nhẹ, Bộ Giao thông vận tải v.v... Bộ Lao động có trách nhiệm cùng với các ngành, các cấp bàn bạc kế hoạch thực hiện chỉ thị này và tổng kết báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ.

Hà-nội, ngày 15 tháng 1 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

## **THÔNG TƯ số 05-TTg quy định chế độ phụ cấp thâm niên nghiệp vụ cho cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân.**

Lực lượng công an nhân dân trước đây thuộc khu vực hành chính sự nghiệp, nay đã được xác định chuyển sang khu vực an ninh và quốc phòng đồng thời lực lượng Cảnh sát nhân dân (trong lực lượng Công an nhân dân) đã có chế độ cấp bậc sĩ quan và hạ sĩ quan. Lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ chiến tranh cũng như

trong thời kỳ hòa bình đều phải thường xuyên chiến đấu chống phân cách mạng và những kẻ phạm tội khác, giữ gìn trật tự an ninh của Tổ quốc.

Căn cứ nhiệm vụ và tính chất như đã nói trên, cần phải quy định chính sách tiền lương và các chính sách đãi ngộ khác cho thích hợp. Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 9 tháng 1 năm 1963 đã giao cho Bộ Công an cùng với Bộ Lao động và các Bộ có liên quan, căn cứ vào các chính sách đãi ngộ về vật chất và tinh thần đối với các lực lượng vũ trang của Nhà nước đồng thời căn cứ vào chế độ tiền lương chung đối với cán bộ, công nhân viên Nhà nước mà nghiên cứu quy định những chính sách đãi ngộ thích hợp đối với cán bộ, chiến sĩ Công an để trình Hội đồng Chính phủ xét duyệt.

Trong khi chờ đợi giải quyết các chính sách đãi ngộ cho cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân theo tinh thần nói trên, để khuyến khích cán bộ và chiến sĩ trong lực lượng công an yên tâm phục vụ lâu dài trong ngành Công an, tích cực rèn luyện lập trường, tư tưởng, tích lũy kinh nghiệm, chiến đấu và công tác, trước mắt cần giải quyết chế độ phụ cấp thâm niên nghiệp vụ cho cán bộ và chiến sĩ Công an trên cơ sở lương cấp bậc hiện nay.

Phụ cấp thâm niên về nghiệp vụ Công an, căn cứ vào các tiêu chuẩn sau đây :

1. Công tác tích cực, liên tục.

2. Phải có thời gian công tác như sau :

— Lần đầu tiên phải làm công tác trong ngành Công an được 5 năm mới được xét phụ cấp bằng 20% lương chính.

— Những năm sau, từ năm thứ 6 đến năm thứ 11 cứ 3 năm được phụ cấp 20% lương chính. Từ năm thứ 12 trở đi, cứ mỗi năm phụ cấp 10% lương chính. Tối đa không quá 20% lương chính.

Chế độ phụ cấp thâm niên nghiệp vụ Công an được thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1963 cho những cán bộ và chiến sĩ Công an nhân dân đã được xác định nằm trong lực lượng an ninh và quốc phòng. Đối với những cán bộ và nhân viên khác tuy làm việc ở cơ quan Công an, nhưng không nằm trong lực lượng an ninh và quốc phòng, thì không được hưởng phụ cấp thâm niên nghiệp vụ này.

Ông Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành.

Hà-nội, ngày 15 tháng 1 năm 1963

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ